

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 04/7/2016;*

*Căn cứ Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về phát triển bền vững;*

*Căn cứ Quyết định số 1362/QĐ-TTg ngày 11/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch phát triển bền vững doanh nghiệp khu vực tư nhân đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025”;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;

Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh; Tổng Biên tập Báo Trà Vinh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- BLĐ VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. 03 bản

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quỳnh Thiện



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện “Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp khu vực  
tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025”  
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

*(Kèm theo Quyết định số: **756** /QĐ-UBND ngày **21** tháng 4 năm 2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025” phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn của tỉnh Trà Vinh.

#### **2. Yêu cầu**

Việc triển khai thực hiện phải đảm bảo tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí, phù hợp với tình hình thực tế địa phương; thu hút sự tham gia của các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan truyền thông, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

### **II. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung**

a) Phát triển bền vững doanh nghiệp khu vực tư nhân, đảm bảo kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa giữa hiệu quả kinh tế với trách nhiệm xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển mới doanh nghiệp mỗi năm đạt 500 doanh nghiệp, phấn đấu đầu đến năm 2025 có khoảng 2.000 doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững trên mọi lĩnh vực, ngành, nghề kinh tế.

b) Huy động nguồn lực xã hội, từng bước phát triển hệ sinh thái hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh bền vững, đóng góp tích cực trong việc tạo công ăn việc làm, nâng cao mức sống cho người thu nhập thấp, người yếu thế, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trên phạm vi cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nói riêng.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

\* Đến năm 2025:

a) Nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp khu vực tư nhân về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của kinh doanh bền vững.

b) Hàng năm tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu hỗ trợ, tư vấn, quản lý về kinh doanh bền vững.

c) Hỗ trợ phát triển tối thiểu 03 công cụ, giải pháp đo lường, đánh giá, công nhận các doanh nghiệp kinh doanh bền vững; qua đó, hỗ trợ khoảng 500 doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững; góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động tại địa phương.

d) Hình thành cơ sở dữ liệu và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

đ) Xây dựng các mô hình hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bền vững thành công điển hình để lan tỏa, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển bền vững.

e) Thu hút các nguồn lực hợp pháp, đặc biệt từ cộng đồng doanh nghiệp để triển khai các sáng kiến hướng tới kinh doanh bền vững.

### **III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG**

#### **1. Phạm vi**

Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2025.

#### **2. Đối tượng**

a) Các doanh nghiệp khu vực tư nhân thực hiện kinh doanh bền vững (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp kinh doanh bền vững).

b) Các tổ chức thúc đẩy phát triển kinh doanh bền vững: Viện nghiên cứu, trường đại học, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức có tư cách pháp nhân thực hiện hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

c) Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, hiệp hội được giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này.

### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Thông tin, tuyên truyền và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ kinh doanh bền vững**

a) Xây dựng tài liệu, tổ chức phổ biến thông tin, truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội nhằm nâng cao nhận thức của xã hội, cộng đồng doanh nghiệp về kinh doanh bền vững.

b) Xây dựng mạng lưới chuyên gia tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

c) Triển khai quảng bá trên các kênh truyền thông của tỉnh để phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về phong trào kinh doanh bền vững; xây dựng các phóng sự về mô hình điển, hiệu quả về cải tiến năng suất, chất lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong

hoạt động sản xuất kinh doanh, đạt hiệu quả chất lượng; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của giải thưởng chất lượng quốc gia, giải thưởng hàng Việt Nam chất lượng cao,...

đ) Xây dựng, phát triển nền tảng thông tin để hình thành cơ sở thông tin dữ liệu về doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

e) Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức thúc đẩy phát triển kinh doanh bền vững nghiên cứu, phát triển và áp dụng các giải pháp, công cụ nhằm đo lường, đánh giá và công nhận doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

g) Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính, tín dụng cho kinh doanh bền vững; phát triển nền tảng thông tin kết nối khách hàng doanh nghiệp kinh doanh bền vững với các tổ chức tín dụng, nhà đầu tư.

h) Hỗ trợ tư vấn về các sản phẩm, dịch vụ tài chính, tín dụng cho doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

## **2. Đào tạo, tập huấn về kinh doanh bền vững**

a) Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác hỗ trợ, quản lý về kinh doanh bền vững.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và thực tiễn tốt về các mô hình kinh doanh bền vững; các giải pháp, công cụ đo lường; đánh giá và công nhận doanh nghiệp kinh doanh bền vững; kết nối doanh nghiệp thực hiện kinh doanh bền vững với các tổ chức tín dụng, nhà đầu tư; kết nối các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp thành công điển hình trong tỉnh, ngoài tỉnh và quốc tế.

## **3. Xây dựng chính sách khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp**

a) Nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhằm khuyến khích các doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững theo quy luật tự nhiên, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

b) Tranh thủ các nguồn lực, chương trình của các Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả, kinh doanh bền vững của doanh nghiệp trên mọi ngành, mọi lĩnh vực hoạt động.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

a) Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm:

- Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định hiện hành. Hàng năm, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự toán kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch này gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

- Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (chi thường xuyên): hỗ trợ một phần cho các hoạt động tại điểm a, điểm b khoản 1 và đối tượng tại khoản 2 Mục IV của Kế hoạch này; các hoạt động khác sử dụng nguồn kinh phí xã hội hóa.

b) Nguyên tắc sử dụng kinh phí: Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh phí hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, khả thi khi tổ chức thực hiện.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Là đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo khả thi và hiệu quả; đồng thời, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhằm khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững theo quy luật tự nhiên, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

c) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### **2. Sở Tài chính**

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định.

### **3. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ các nội dung và nhiệm vụ được phân công của Kế hoạch này, chủ động tổ chức triển khai thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các nội dung có liên quan đến lĩnh vực ngành, đơn vị phụ trách, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra. Đồng thời, thực hiện lồng ghép với các chương trình/kế hoạch khác phù hợp mục tiêu của Kế hoạch này gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung. Định kỳ, hàng năm (trước ngày 15/12) hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch này, các đơn vị phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Phụ lục**  
**TRIỂN KHAI THỰC HIỆN “CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHU VỰC**  
**TỰ NHẬN KINH DOANH BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2022 - 2025”**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH**  
*(Kèm theo Quyết định số: 756 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2022*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh)*



STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng tài liệu, tổ chức phổ biến thông tin, truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội nhằm nâng cao nhận thức của xã hội, cộng đồng doanh nghiệp về kinh doanh bền vững	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	
2	Xây dựng mạng lưới chuyên gia tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bền vững	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	
3	Triển khai quảng bá trên các kênh truyền thông của tỉnh để phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về phong trào kinh doanh bền vững; xây dựng các phóng sự về mô hình điển, hiệu quả về cải tiến năng suất, chất lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh	Hàng năm	
4	Tổ chức tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đạt hiệu quả chất lượng; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của giải thưởng chất lượng quốc gia, giải thưởng hàng Việt Nam chất lượng cao,...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thuế tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	
5	Xây dựng, phát triển nền tảng thông tin để hình thành	Sở Kế hoạch	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể	Hàng năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	Cơ sở thông tin dữ liệu về doanh nghiệp kinh doanh bền vững	và Đầu tư	tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố		
6	Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức thúc đẩy phát triển kinh doanh bền vững nghiên cứu, phát triển và áp dụng các giải pháp, công cụ nhằm đo lường, đánh giá và công nhận doanh nghiệp kinh doanh bền vững	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	
7	Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính, tín dụng cho kinh doanh bền vững; phát triển nền tảng thông tin kết nối khách hàng doanh nghiệp kinh doanh bền vững với các tổ chức tín dụng, nhà đầu tư	Quỹ Đầu tư phát triển Trà Vinh, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm	
8	Hỗ trợ tư vấn về các sản phẩm, dịch vụ tài chính, tín dụng cho doanh nghiệp kinh doanh bền vững	Quỹ Đầu tư phát triển Trà Vinh, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm	
9	Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác hỗ trợ, quản lý về kinh doanh bền vững	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	
10	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và thực tiễn tốt về các mô hình kinh doanh bền vững; các giải pháp, công cụ đo lường; đánh giá và công nhận doanh nghiệp kinh doanh bền vững; kết nối doanh nghiệp thực hiện kinh doanh bền vững với các tổ chức tín dụng, nhà đầu tư; kết nối các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp thành công điển hình	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	



STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	trong tỉnh, ngoài tỉnh và quốc tế				
11	Nghiên cứu đề xuất ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhằm khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	
12	Tranh thủ các nguồn lực, chương trình của các Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả, kinh doanh bền vững của doanh nghiệp trên mọi ngành, mọi lĩnh vực hoạt động	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	
13	Tổ chức tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2025	